

Bạc Liêu, ngày 01 tháng 12 năm 2020

Số: 89/2020/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 23 tháng 11 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 343/2020/ TLST-DS ngày 27 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

+ Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần KL.

Địa chỉ: Số 40 – 42 - 44, đường Phạm Hồng Thái, phường Vĩnh Thanh Vân, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Người đại diện theo pháp luật: bà Trần Tuấn A. Chức vụ: Tổng Giám đốc.
Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hà Minh Ch, sinh năm 1981. Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng Thương mại Cổ phần KL - chi nhánh tỉnh Bạc Liêu (theo Quyết định số 1418/QĐ-NHKL ngày 01/7/2020 của Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP Kiên Long).

Ông Hà Minh Chánh ủy quyền cho ông Trần Quốc S. Chức vụ: Phó Phòng Khách hàng cá nhân kiêm Phó Phòng _Khách hàng Doanh nghiệp (theo Giấy ủy quyền số 2080/UQ-CNBL ngày 28/9/2020).

+ Bị đơn: Ông Triệu Kim H, sinh năm 1975 và bà Phạm Thị H, sinh năm 1972

Cùng trú tại: Số 381, đường 23/8, Khóm 3, Phường 8, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

+ Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Lê Thị X, sinh năm 1941

Trú tại: Số 48/240, Khóm 4, Phường 2, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1- Ông Triệu Kim H và bà Phạm Thị H thừa nhận còn nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần KL theo Hợp đồng tín dụng đã ký số tiền tạm tính đến ngày 23/11/2020 là 76.645.901 đồng (gồm: Vốn gốc 50.000.000 đồng; tiền lãi trong hạn 14.446.313 đồng; tiền phạt chậm trả lãi 6.132.088 đồng và tiền lãi quá hạn 5.887.500 đồng).

2.2- Buộc ông Triệu Kim H và bà Phạm Thị H có trách nhiệm trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần KL theo Hợp đồng tín dụng đã ký với số tiền tạm tính đến ngày 23/11/2020 là 76.645.901 đồng (*Bảy mươi sáu triệu, sáu trăm bốn mươi*

lăm nghìn, chín trăm lẻ một đồng); bao gồm: Vốn gốc 50.000.000 đồng, tiền lãi trong hạn 14.446.313 đồng, tiền phạt chậm trả lãi 6.132.088 đồng, tiền lãi quá hạn 5.887.500 đồng và tiền lãi quá hạn phát sinh từ ngày 24/11/2020 theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán dứt nợ.

Trường hợp ông Triệu Kim H và bà Phạm Thị H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc trả không đầy đủ số tiền còn nợ thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần KL có quyền yêu cầu phát mãi tài sản bảo đảm nợ vay theo [Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 507/2016/HĐTC-BDS/0200-2409 ngày 29/01/2016](#) là Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BA 192040 do UBND thị xã Bạc Liêu (nay là thành phố Bạc Liêu) cấp ngày 29/01/2010, với diện tích 186,4m² thuộc thửa 275, tờ bản đồ số 09, tại Phường 2, thị xã Bạc Liêu (nay là thành phố Bạc Liêu), tỉnh Bạc Liêu cho bà Lê Thị Xuân đứng tên.

2.3- Về chi phí thẩm định tài sản: 600.000 đồng (*Sáu trăm nghìn đồng*) ông Triệu Kim H và bà Phạm Thị H phải chịu. Ngân hàng Thương mại Cổ phần KL được nhận lại 600.000 đồng (*Sáu trăm nghìn đồng*) từ ông Triệu Kim H và bà Phạm Thị H nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu.

2.4- Về án phí dân sự có giá ngạch: Ông Triệu Kim H và bà Phạm Thị H phải nộp số tiền 3.832.295 đồng, nhưng do các đương sự thỏa thuận được với nhau, nên ông Triệu Kim H và bà Phạm Thị H cùng phải chịu chung phần án phí là 1.916.148 đồng (*Một triệu, chín trăm mười sáu nghìn, một trăm bốn mươi tám đồng*). Ngân hàng Thương mại Cổ phần KL không phải nộp, Ngân hàng Thương mại Cổ phần KL đã dự nộp 1.832.044 đồng (*Một triệu, tám trăm ba mươi hai nghìn, không trăm bốn mươi bốn đồng*) ngày 23/10/2020 theo Biên lai thu số 0007191 được hoàn lại tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND thành phố Bạc Liêu;
- Chi Cục THA.DS thành phố Bạc Liêu;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

Võ Phương Bình